

CHUYỆN CVA

Đặng Vũ Thám

Tôi vào đệ thất CVA năm 55. Trường CVA hồi bấy giờ mới dọn ra "ở riêng" tại cái toà nhà sau lưng trường Trương Vĩnh Ký. Mấy lớp đệ thất chúng tôi được "nhét" vào dãy nhà ngang, sửa lại từ nhà để xe. Hồi đầu có vài tên hơi buồn và tủi thân vì nghĩ mình bị "ruồng rẫy", mang con bỏ... nhà để xe. Nhưng chỉ vài tuần là cả bọn khám phá ra cái nhóm đệ thất này được ưu đãi đặc biệt. Cái ưu đãi thứ nhất là nhà để xe tuy hơi nóng nhưng xa cái cầu tiêu nhất. Cái ưu đãi thứ hai là nhà để xe lại ở kế bên cái quán chè đậu đen của bác Ba Bí Tất.

Như Nguyễn Ngọc Chấn có lần kể, lớp tôi được ở kế bên lớp con gái TV "ở trọ". Năm đầu thì không có chuyện gì xảy ra vì mới chân ướt chân ráo vào. Năm sau lên đệ lục là nhiều tên trở mặt. Lớp tôi có một cậu trưởng lớp rất điềm đạm, người lớn. Cả lớp gán ghép cậu này với cô bé trưởng lớp lớp con gái TV "ở trọ". Gán ghép bằng miệng mãi cũng nhàm. Có hôm một tên "rắn mắt" bí mật khiêng hai cái xe đạp của cậu trưởng lớp tôi và cô bé trưởng lớp con gái để bên nhau, xong lấy một cái khóa khóa hai cái bánh xe vào nhau. Tan giờ học, cậu trưởng lớp dẫn cô trưởng lớp vào mách thầy giám thị. Trong một buổi họp mặt hàng năm tại California mấy năm trước, có rất đông những "cậu bé", "cô bé" 40 năm trước, tôi có nhớ Trùm Ginh treo giải 1 kết bia để dụ khị tên "rắn mắt" đó ra đầu thú, nhưng tên "rắn mắt" đó vẫn chưa chịu thò đầu ra. Cũng có thể hắn đã nằm trong cái danh sách "những người đã lên bàn thờ" của Trùm Ginh không chừng.

Thầy giáo năm đệ thất tôi chỉ còn nhớ thầy Thịnh Đen dạy vẽ và thầy Chung Quân dạy nhạc. Thầy Thịnh tướng vạm vỡ, ăn to nói lớn. Cả lớp o bế thầy nhất vì có tên đồn thầy thường

thuê người mẫu mỗi tuần tại "studio" của thầy ở đường Trần Quý Cáp. Lẽ dĩ nhiên người mẫu là con gái và tranh vẽ là tranh khỏa thân. Ai cũng mong được thầy để mắt xanh kều tới "studio" rửa cọ cho thầy một bữa. Thầy Chung Quân thì rất chừng chặc. Thầy luôn luôn quần áo trắng nếp. Có lần thầy làm rớt cục phấn, thầy cúi đầu suy nghĩ rồi quay lại gọi một tên ngồi bàn đầu chạy lên lượm phấn cho thầy. Có tên giải thích là thầy sợ cúi xuống ...nhấn quần thầy. Nét mặt thầy chỉ dịu xuống khi có tên hỏi thầy về bản nhạc "Làng Tôi... Bao mái tranh san sát kề nhau..."

Trường CVA hồi bấy giờ chỉ có hai lối vào. Lối chính đi thông ra đường Trần Bình Trọng theo con đường chạy dọc theo sân đá banh. Lối tắt đi ra đường Nguyễn Hoàng xuyên qua khu nhà lá. Bên kia đường Nguyễn Hoàng là nhà Văn Sơn Trường, có biệt hiệu là Văn Sơn Thùng. Vài năm trước đây khi coi hình Văn Sơn Trường ghé thăm bạn bè ở California tôi vẫn còn nhận ra cái dáng "đẹp trai, học giỏi, con nhà giàu, biết đánh võ tầu, biết quật judo" của hắn.

Cũng nằm sau trường Trương Vĩnh Ký, và là hàng xóm với CVA là thư viện quốc gia. Thư viện có nhiều sách báo rất cũ. Đằng trước thư viện là hai cây phượng thật lớn. Hai đầu thư viện là hai cái hàng hiên không dẫn đi đâu. Hai cái hàng hiên này có thời được dùng làm chỗ "học nhóm" cho dân CVA những ngày gần thi. Cái bậc thêm đằng trước thư viện cũng có nhiều chuyện kỳ thú vào ban đêm mà nhân vật chính không ai ngoài Minh Dê.

Ngoài cổng trường dọc lối đi ra đường Nguyễn Hoàng là nơi họp chợ quà vật. Có một vài xe nước mía. Có thật nhiều xe bò khô. Có điểm đặc biệt là người bán đa số là đàn ông. Khách hàng không phải chỉ nhắm vào dân CVA mà còn nhắm vào dân học thể dục và đá bóng tại cái sân vận động ngay sau trường CVA. Mấy xe bò khô có màn rất hấp dẫn là màn "đổ xí ngẫu". Tôi không rành vụ này lắm. Nhưng Nguyễn Sỹ Nam mỗi khi thắng thường mở tiệc khao quân, lẽ dĩ nhiên đám khách mời có tôi trong đó. Mỗi lần

nhớ đến Nguyễn Sỹ Nam là tôi lại nhớ đến đôi "bốt dờ sô" số 4 hấn cho tôi khi tôi vào lính. Chả là hồi đó Nam đang nằm trong Tổng y viện Cộng Hòa và đang lo không biết có giữ được cả 2 chân không, dù đã được hứa "sau lưng mày có tao" của bác sỹ Phát, một người bạn cũ cùng lớp CVA với tôi và Nam.

Mấy bác bán bò viên ngoài việc... bán bò viên, đồ "xí ngẫu", còn có việc khác quan trọng hơn. Tôi còn nhớ khi lên đệ tam, tôi học trên lầu cùng với Nguyễn Huy Yên, Trần Quang Đôn. Nhóm tôi cũng có cậu tên Quý nổi tiếng to mồm. Có lần tụi tôi rủ nhau lên từ từ từng đưa ra khỏi lớp, xong chui qua rào, hẹn nhau tại bồn nước góc sân vận động để đọc "Bầy Đem Khoái lạc". Quý ra trước lọt. Cả bọn còn lại bị động ổ bỏ kế hoạch vì thầy Tổng Lãng đứng ngay đầu cầu thang... rình. Quý đợi lâu quá, sốt ruột, chui rào vào lại. Hấn đang tính leo cửa sổ chỗ cầu thang thì bị bắt. Quý bị buộc ba tội. Thứ nhất là "áo bỏ ngoài quần". Thứ hai là "không đeo huy hiệu". Thứ ba là "phá rối an ninh trật tự". Hấn bị đuổi học một tuần. Hấn không "để tâm" việc này lắm. Việc Quý lo là thầy Tổng Lãng bắt hấn dẫn ông "bô" tới trình diện. Cả bọn sau giờ học họp bàn kế hoạch tại xe bò viên. Hôm sau thì bác bán bò viên an mặc tươm tất đóng vai... ông "bô" Quý dẫn Quý vào gặp thầy Lãng.

Những năm đầu trung học, tôi thuộc loại nhỏ con, nên bị xếp ngồi bàn thứ hai. Cùng nhóm nhỏ con này có Lê Huy Thiện, Ngô Anh Tề, Vũ Văn Dũng, Hoàng Hải Học, Nguyễn Hữu Hiệu, Vũ Trí Phú. Tôi cũng còn nhớ Nguyễn Quốc Sơn vừa đẹp trai vừa học giỏi vừa dễ thương hiền hậu. Sơn luôn luôn đứng đầu lớp. Vũ Trí Phú thì nhỏ nhất lớp, ăn nói chặm rãi. Phú cũng là tay giữ gôn phòng hờ của đội banh. Mấy tháng trước, một buổi tối buồn tình tôi với cái danh sách địa chỉ của Trùm Ginh, thấy ai có tên quen quen thì gọi điện thoại nói chuyện chơi. Khi gọi cho Tề, sau vài giây để nhận diện nhau là 2 "đứa" thì nhau nói, coi cái khoảng cách 40 năm không có kí lô nào hết.

Dân lớp tôi nổi tiếng là.. mê nhiều thứ. Tên thì mê vẽ như Vinh. Tên thì mê... cạo trọc đầu như

Ánh. Tên thì mê... tán gái tỉnh lẻ như Sang. Tên thì mê viết văn như Hiệu, Phách. Tên thì mê đóng phim như Thi. Tên thì mê... bụi đời như Chấn, Bảo. Nhưng hầu như cả lớp ai cũng mê một thứ. Cả lớp mê đá bóng. Hai ba đội bóng được thành lập. Đội A gồm các dân "nhà nghề" như Minh Dê, Hùng, Trường, Trác. Đội B gồm Phú, Dũng, Tín, Học,... Trường sát sân banh nên... sáng đá trưa đá. Đi học cũng chỉ cầu thầy giáo bệnh để được nghỉ, ôm bóng ra sân đá.

Một số lớn dân trong lớp lại cư ngụ ở loanh quanh gần trường. Có cậu ở ngay đường Trần Bình Trọng. Có cậu ở Hùng Vương. Vài cậu ở khu Ngã Bảy. Nhưng khu Bàn Cờ - Nguyễn Thiện Thuật coi bộ... "hợp dơ" với dân CVA nhất. Không cần ai rủ ai, nhưng trưa nào, sau khi tan học và... đá bóng xong, cả đội banh đi bộ dọc theo đường Nguyễn Hoàng về. Có nhiều hôm còn nổi hứng, kéo nhau vào vườn hoa sát công trường Cộng Hòa, thấy cặp làm gôn chia phe đá bóng trên sân cỏ. Lẽ dĩ nhiên chuyện đá bóng trong vườn hoa là chuyện... "đá lậu", bị cảnh sát ghét cay ghét đắng, có ba bốn chiến dịch để "bố ráp". Việc "bố ráp" chỉ làm cho các cầu thủ đá bóng hứng thú hơn. Cứ 10 tên đá thì có 2 tên canh... cảnh sát. Cảnh sát xuất hiện ở đầu đường là tên nào tên ấy ôm cặp xé rào chạy toán loạn bốn phương tám hướng. Cảnh sát chỉ còn nước đứng giữa vườn hoa thối còi... hù. Chỉ có một lần, tên canh gác ngủ gục, cảnh sát đến nơi mà không hay, nên quả bóng bị... bắt mang về bót. Buổi chiều, 2 tên mặt mũi hiền hậu nhất được cử đại diện anh em tới bót Quận Năm nghe... "công dân giáo dục" và nhận bóng mang về.

Năm đệ lục tụi tôi cũng được học chữ Hán. Thầy giáo là một cụ già mặc áo dài để râu như trong bài thơ Ông Đồ Già của Vũ Đình Liên. Học được nửa chữ nào không thì không biết, nhưng cứ đến giờ thầy là có khoảng 10 tên bao kín mít bàn thầy, chìa vở nhờ thầy viết tên bằng tiếng Tàu. Viết xong tên mình thì lại tới tên bố, tên mẹ, tên ông nội, ông ngoại. Những tên còn lại trong lớp bắt chước đại quân của vua Quang Trung "người ngậm tằm, ngựa ngậm thề", leo cửa sổ rút ra sân đá bóng ngay từ đầu giờ.

Hồi đầu quán chè đậu đen của bác Ba Bít Tất còn là túp lều lợp bằng lá dừa nước, dựa vào một thân cây cổ thụ. Giờ ra chơi cả gia đình bác Ba được trưng dụng ra cũng không tiếp khách kịp. Món ăn khách nhất là cái cốc nhỏ bằng ba ngón tay chụm lại, đựng đầy nước đá và vài ba hạt đậu đen. Tối khi tôi lên đệ lục thì bác Ba xin được căn phòng cuối ngay cổng sau sân để xe. Quán bắt đầu làm ăn khấm khá và mở cửa dài giờ hơn vì xa phòng thầy Tổng Lãnh. Có hôm được nghỉ giờ giữa, mấy tên vào ngồi ăn bánh cuốn. Ăn xong, loay hoay mở nắp chai nước mắm và bỏ tiền vào đó, xong hù nhau ừ té chạy. Câu chuyện "tùm lum tà la" ra khi bác Ba mất nhấm nháp mở chạy lên mách thầy Lãnh là có một bọn ăn quịt. Thầy Lãnh dẫn bác Ba đi từng lớp kêu "anh nào lỡ ăn quịt thì đứng lên". Không có ai "đứng lên" vì đâu có ai ăn quịt. Tối cuối ngày khi chai nước mắm cạn, tờ giấy bạc hiện ra thì câu chuyện mới... xù.

Trường CVA cũng nổi tiếng nhờ những cái khung để xe đạp. Mỗi lớp có một "cái khung" hình tam giác như cái mái nhà, đóng bằng các thanh gỗ để bà con "nhét" một cái bánh xe vào. Những khung gỗ này xếp hàng ngay ngắn trong sân sau trường. Ngay đầu khung, có một cột cao để gắn bảng tên lớp. Sau một mùa mưa thì những cái bảng này rã ra hết, để trơ ra cái... thập tự giá trên đầu cột gỗ. Nhìn từ trên lầu xuống, bãi đậu xe vào giờ trưa khi không có xe, giống hệt cái nghĩa trang quân đội. Nhất là có vài tên nghịch ngâm làm "mộ bia" đảng hoàng gắn đằng trước những cái khung. Một "bia" đề: "Nơi đây an nghỉ Đào Trọng Vinh". "Bia" vẫn "trơ gan cùng tuế nguyệt" mặc dù ngày nào Đào Trọng Vinh cũng phá hủy nó vài ba lần.

Nhớ lại những người bạn hồi đệ thất, đệ lục, tôi nhớ nhất Phạm Hữu Hiếu. Nhà Hiếu ở trong con hẻm nhỏ sau trường Kiến Thiết ăn thông ra đường Phan Đình Phùng. Hiếu có cái xe đạp khung bằng hợp kim nhẹ rất đẹp. Hiếu thường cặp kè với tôi khi đi học cũng như khi về vì nhà tôi ngay trên đường đi của hắn. Hiếu rất thẳng thắn và tốt với bạn. Hiếu học xong trung học là vào Võ Bị Đà Lạt ngay. Tôi còn nhớ ngày Hiếu về diễn binh, được nghỉ vài ngày "lang thang"

với bạn bè, Hiếu vẫn không dám ăn bò khô, uống nước mía ngoài đường vì sợ bị huynh trưởng bắt. Khi ra trường được có mấy tháng thì Hiếu qua đời. Lỗi không phải ở hắn mà ở một tên "tà lọt" đi hành quân về, chân thấp chân cao không thèm nhìn đường, dẫm vào sợi dây gài mình. Mìn nổ.

Vũ Văn Dũng cũng là một khuôn mặt "nhớn". Dũng ở ngay đường Nguyễn Thiện Thuật, gần nhà Ngô Anh Tề. Dũng đẹp trai, học giỏi, đá banh cũng rất giỏi. Dũng lại thích đàn đúm với bạn bè. Tôi không còn học cùng lớp với Dũng từ năm đệ ngũ, nhưng tụi tôi vẫn chơi thân với nhau. Vào những ngày sôi động nhất trong cuộc biểu tình chống ông Diệm, Dũng và tôi lại gặp nhau trong nhà lao thành Cộng Hoà, rồi nắm áo nhau leo lên xe lên Quang Trung. Có năm vào đêm giao thừa, Dũng, Phú và một nhóm đi xe Harley nổ máy rầm đường tới kéo tôi đi... hái lộc. Cả bọn đợi Dũng ở cửa nhà thờ Đức Bà. Đợi lâu quá, cả bọn sốt ruột rủ nhau vào nhà thờ coi. Đang đứng giữa nhà thờ ngơ ngác thì ông cha ra dấu rồi cả nhà thờ đột nhiên quỳ xuống cái rụp. Cả bọn nhìn nhau xong lững lững đi ra. Mấy ông cớm bảo vệ bộ trưởng Ngô Trọng Hiếu cũng đứng dậy đi theo...

Trong nhóm "nhỏ con" tụi tôi còn có Hoàng Hải Học. Học tên là "Học" nên... học hết xẩy. Học cũng mê đá bóng, nhưng đá bằng cả chân, tay, mặt, mũi. Học thường được đá phạt đền. Mấy tên bắt gôn thường chỉ nhìn mặt người đá phạt đền để đoán. Nhìn mặt Học thì 100% là đoán sai. Ngay cả Học cũng không biết là trái bóng sẽ vào góc nào. Khi học xong trung học thì Học đi Canada. Khoảng 1980, tôi có nghe tin Học về nước thuyết trình tại hội Trí Thức Yêu Nước. Đáng tiếc là lúc bấy giờ tôi đang bị liệt vào thành phần Trí Thức... "Không" Yêu Nước nên không thể vào gặp Học được.

Vũ Trí Phú là người bạn nhỏ nhất lớp tôi nhưng lại "ăn khách" nhất lớp tôi. Phú hiền lành, ít nói, bạn rủ đi đâu cũng đi, bạn rủ làm gì cũng làm. Có tên cùng lớp đã bàn "thối" rằng nếu Phú là con gái thì đã bị "chửa hoang không biết bao

nhiều lần". Những năm gần 75 Phú hay cặp kè với Bảo Du Đăng. Lần cuối tôi gặp Phú cũng là lần Bảo chở Phú tới nhà tôi chơi sau khi được "phục hồi" về Saigon, qua quãng thời gian bị đi lao công chiến trường vì tội đào binh. Nhớ tới Phú tôi nhớ nhất cái vở kịch mà lớp tôi diễn trong ngày tất niên 55. Phú chỉ lên "sân khấu" có đúng 10 giây, đi từ bên này "sân khấu" qua bên kia "sân khấu", ngừng lại ở giữa "sân khấu" 2 giây, móc túi bỏ vào chiếc mũ của người ăn mày già tờ giấy 1 đồng. Sọan giả vở kịch có viết cảnh "ông đi qua bà đi lại", gồm vài người lớn và vài đứa bé, cho tiền 1 người ăn mày giả dạng. Có rất nhiều tên tình nguyện đóng vai người lớn, nhưng không có tên nào chịu đóng vai con nít. Cuối cùng tên đạo diễn chỉ vừa năn nỉ vừa dụ dỗ được có một mình Phú đóng vai đứa bé con.

Có một người bạn tôi không thể quên là Nguyễn Dũng. Dũng "già hơn tuổi" vào những ngày học trung học. Dũng cũng đã "đùm bọc" bạn bè ăn dầm ở đề khi chưa xong Trung Học Đệ Nhất cấp. Dũng có tật thật dễ thương là hay "cần nhần" bằng miệng nhưng mất lại cười. Một người bạn nữa tôi không thể quên là Trần Đình Ngạc. Ngạc có dáng đi thật đặc biệt. Cũng nhờ dáng đi này mà Dũng nhận ra Ngạc trong một buổi hội thảo ở cơ quan làm việc tại Sydney. "chúng tao ngồi cạnh nhau cả buổi, nhưng nó lấy tên khác. Đến giờ nghỉ nó đứng lên là tao ngỡ ngỡ. Tới khi nó bắt đầu đi là tao nhận ra ngay", Dũng kể với tôi vậy kỳ chúng tôi gặp lại nhau lần đầu tại Sydney 4 năm trước. Mỗi lần ghé Sydney dù chỉ ghé phi trường để đổi máy bay tôi cũng gọi điện thoại cho Dũng và Ngạc. Gọi chỉ để "trấn an" mình là giữa cái bể người vĩa xô lẩn xa lạ vật vờ tôi vẫn còn vài sợi rế nhỏ bé, tôi vẫn còn có vài người bạn "hú một tiếng là có mặt". Có mặt chỉ để "cần nhần" bằng miệng nhưng mất vẫn cười theo kiểu của Dũng, hay chỉ để nắm tay nhau cười ha hả theo kiểu của Ngạc.

Lu bu gì thì gần đến Tết là Lê Huy Thiện và tôi cũng nhớ tới Phạm Duy Ánh, người bạn thân cùng lớp. Mỗi lần gặp Ánh là tôi lại "đặt vấn đề" vụ gửi báo Tết cho tôi và cho Thiện, nhưng mỗi lần tôi "đặt vấn đề" thì Ánh lại cười hở lợi:

"Chừng nào tao còn làm cái nghề này thì bạn bè còn báo Tết để đọc". Lần ghé Sydney mới nhất Thiện có ý gửi tôi chai rượu mang xuống cho Ánh, nhưng tôi không nhận vì nếu có mang rượu xuống thì lại cũng chỉ có mình tôi uống, còn Ánh thì chỉ uống coca.

Tôi không trở lại trường CVA sau năm 62, nhưng mỗi khi bị hỏi "dời" CVA năm nào là tôi luôn luôn lúng túng. Lúng túng vì nói cho cùng tôi chưa hề "dời" CVA 1 ngày nào sau năm 55. Khi đi lính tôi cũng chỉ chia "gà mèn" cơm sậy với mấy tên CVA. Khi đi làm tôi cũng chỉ "cà phê cà pháo" với mấy tên CVA. Khi tổ chức vượt biên tôi cũng chỉ "thì thảm" với mấy tên CVA. Bây giờ thì khăn gói quả mướp giang hồ tới đâu tôi cũng ngáo nghén tìm mấy tên CVA trước nhất. Mặc dù tìm chẳng để làm gì, hay đúng ra là chỉ để... nói nhảm. Một "bà" TV thân thiết với tôi đã "phán" như vậy.

Đặng Vũ Thám

